

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-CDKT ngày tháng năm 20... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

Tên ngành, nghề	: Tài chính - Ngân hàng
Trình độ đào tạo	: Cao đẳng
Mã ngành, nghề	: 6340202
Điều kiện đầu vào	: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
Thời gian đào tạo/ Thời gian khoá học	: 2,5 - 3 năm

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Chương trình đào tạo nghề Tài chính ngân hàng trình độ Cao đẳng chính quy được thiết kế trên cơ sở tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, của Trường Cao đẳng Kinh tế công nghiệp Hà Nội.

Chương trình đào tạo ngành Tài chính ngân hàng được thiết kế theo hướng tiếp cận năng lực, đào tạo theo hướng kết hợp lý thuyết và thực hành phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, xã hội, nhằm đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, có kỹ năng thực hành thành thạo về nghiệp vụ tài chính doanh nghiệp, nghiệp vụ ngân hàng, đủ khả năng giải quyết những vấn đề thông thường về chuyên môn Tài chính - Ngân hàng, cung cấp kiến thức về lĩnh vực phân tích tài chính và đầu tư trên thị trường vốn, thị trường tiền tệ trong quá trình toàn cầu hóa; nắm bắt kiến thức vững chắc về thực hành các nghiệp vụ trong ngân hàng thương mại hiện đại; có chuyên môn sâu về phân tích, dự báo liên quan đến tài chính, tiền tệ nhằm đưa ra quyết định trong quản trị tài chính; đồng thời có khả năng học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện của nền kinh tế thị trường. Sinh viên sau khi tốt nghiệp đáp ứng được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực chuyên môn của nhà tuyển dụng và xã hội.

Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu đào tạo, các chuẩn đầu ra thể hiện các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm của người học sau khi tốt nghiệp, nội dung chi tiết chương trình đào tạo, kế hoạch thực hiện và đề cương chi tiết các học phần trong chương trình đào tạo

2. Mục tiêu đào tạo

➤ Kiến thức:

- Hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
- Hiểu và trình bày được kiến thức về tin học, ngoại ngữ và vận dụng được trong công tác tài chính, ngân hàng; kiến thức về pháp luật, kinh tế- xã hội, tài chính doanh nghiệp, thuế và vận dụng được trong việc thực hiện nghiệp vụ tài chính, nghiệp vụ ngân hàng được giao;
- Hiểu và trình bày được những kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính (Bản chất, chức năng, các nghiệp vụ của Ngân hàng thương mại; bản chất tiền tệ, cung cầu tiền tệ ngân hàng, các loại lãi suất; phương thức hoạt động của thị trường tài chính). Hiểu và trình bày được đối tượng nộp thuế, đối tượng chịu thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp thuế của các sắc thuế: Thuế giá trị gia tăng, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân.
- Hiểu và trình bày được các tài khoản, nguyên tắc, phương pháp hạch toán kế toán các phần hành trong

doanh nghiệp; nội dung quản lý vốn cố định, vốn lưu động; nội dung quản lý chi phí sản xuất, giá thành, doanh thu và lợi nhuận trong doanh nghiệp.

- Hiểu và trình bày được các phương pháp phân tích tình hình tài chính và nội dung phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, phương pháp đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư và công tác định giá tài sản.
- Hiểu và trình bày được đặc điểm, vai trò của tài chính quốc tế, phương pháp xác định tỷ giá hối đoái, phương pháp chuyển giá và xác lập cán cân thanh toán quốc tế, các nghiệp vụ chủ yếu của thị trường tài chính quốc tế; phương thức huy động vốn, cấp tín dụng và hoạt động thanh toán nội địa và thanh toán quốc tế trong ngân hàng thương mại. Nêu được tầm quan trọng của khách hàng đối với hoạt động của ngân hàng và các kỹ năng cơ bản trong kinh doanh ngân hàng.
- Hiểu và trình bày được cách thức kiểm đếm, đóng gói và nguyên tắc thu chi tiền mặt khi có yêu cầu của khách hàng và các bộ phận khác có liên quan.
- Hiểu và trình bày, mô tả được các biểu mẫu, chứng từ ngân hàng liên quan đến các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ tín dụng, kho quỹ, thẩm định tín dụng, xử lý nợ;
- Hiểu và trình bày được quy trình thực hiện các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ tín dụng, kho quỹ, thẩm định tín dụng, xử lý nợ;
- Hiểu và trình bày được những kiến cơ bản của kỹ năng khởi nghiệp
- Hiểu và trình bày được những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và trình bày được những phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán;
- Hiểu và trình bày được những kiến thức về cung cầu hàng hóa, lý thuyết người tiêu dùng, về thị trường và hiệu quả kinh tế ở tầm vi mô

➤ **Kỹ năng:**

- Xác định đúng nghĩa vụ thuế của đối tượng nộp thuế và tính toán các loại thuế phải nộp đối với Thuế giá trị gia tăng, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân.
- Hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp
- Phân tích các quyết định tiêu dùng, sản xuất; phân tích thị trường và phân tích hiệu quả kinh tế doanh nghiệp
- Xác định được chi phí sử dụng vốn, các dòng tiền, từ đó đánh giá và lựa chọn các dự án đầu tư.
- Phân tích được tình hình tài chính trong doanh nghiệp: tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, lợi nhuận. Từ đó đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Lập được các kế hoạch tài chính: Chi phí, giá thành, khấu hao TSCĐ, doanh thu, lợi nhuận, xác định nhu cầu vốn.
- Định giá được các tài sản: Bất động sản, máy móc thiết bị, giá trị doanh nghiệp và thực hiện đúng quy trình định giá tài sản
- Thực hiện được các giao dịch thanh toán ngoại tệ thông qua quy đổi tỷ giá hối đoái với các ngân hàng thương mại, thực hiện được quy trình chuyển tiền thanh toán trong nước và quốc tế.
- Lập, phân loại, kiểm tra được các biểu mẫu, chứng từ ngân hàng liên quan đến các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ tín dụng kho quỹ, thẩm định tín dụng, xử lý nợ;
- Thu thập thông tin và đánh giá chất lượng khách hàng để cung cấp các sản phẩm tín dụng phù hợp cho từng đối tượng khách hàng cụ thể.
- Thực hiện đúng các bước trong qui trình cấp tín dụng cá nhân và doanh nghiệp: lập hồ sơ, phân tích và thẩm định hồ sơ của khách hàng; xác định mức cho vay; phối hợp với chuyên viên phòng ban khác để định giá tài sản đảm bảo; kiểm tra khoản vay và thu nợ;
- Thực hiện được các công việc theo các bước trong qui trình của nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ thanh toán

- Thực hiện được một số kỹ năng chính trong khởi nghiệp: Kỹ năng khởi sự doanh nghiệp, Kỹ năng nghiên cứu và phân tích thị trường, kỹ năng lãnh đạo và truyền cảm hứng, kỹ năng lập kế hoạch và quản lý rủi ro, kỹ năng xây dựng thương hiệu...
- Kỹ năng sử dụng CNTT: Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng (Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT hoặc tương đương).
- Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ: Năng lực sử dụng ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.
- Có kỹ năng cá nhân: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng 5S, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin liên quan đến lĩnh vực TCNH.

➤ **Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Chấp hành nghiêm nội quy, quy định làm việc của doanh nghiệp;
- Có ý thức trách nhiệm trong công việc, trong sử dụng, bảo quản tài sản của doanh nghiệp
- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân và của nhóm
- Có trách nhiệm trong hướng dẫn, giám sát công việc của người liên quan để thực hiện đúng qui trình công việc được giao;
- Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp;
- Tự cập nhật những quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác;
- Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí của ngành, nghề, bao gồm:

- Giao dịch viên, nhân viên quan hệ khách hàng cá nhân, nhân viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp trong ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng.
- Chuyên viên tài chính của các doanh nghiệp (thực hiện các nhiệm vụ: Phân tích đầu tư, phân tích và lập kế hoạch tài chính, quản lý vốn, đánh giá và quản lý rủi ro tài chính, phân tích và lựa chọn dự án đầu tư)
- Chuyên viên giao dịch và thanh toán
- Sau khi tốt nghiệp người học có khả năng tự tìm việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học	: 92 tín chỉ
- Số lượng môn học, mô đun	: 27
- Khối lượng các môn học chung	: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn	: 1.845 giờ
- Khối lượng lý thuyết	: 734 giờ;
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm	: 1.487 giờ

5. Tổng hợp năng lực của ngành, nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (Năng lực chung)	
1	NLCB - 01	<p><u>NL vận dụng kiến thức vào thực tiễn:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước vào cuộc sống và lĩnh vực kinh tế, kế toán; - Có kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự, rèn luyện kỹ năng quân sự; sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc
2	NLCB - 02	<p><u>Làm chủ và phát triển bản thân:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tự giác và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao hàng ngày để góp phần bảo đảm sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác. - Có kiến thức cơ bản về 4 kỹ năng mềm: 5S, văn hoá tổ chức, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và thuyết trình, viết hồ sơ xin việc (CV) và phỏng vấn xin việc.
3	NLCB - 03	<p><u>NL sử dụng CNTT:</u> Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng áp dụng trong thực tế tại vị trí việc làm và trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, tài chính ngân hàng</p>
4	NLCB - 04	<p><u>NL sử dụng ngôn ngữ:</u> Thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết những cụm từ và cấu trúc chủ yếu trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc bằng tiếng Anh</p>
II	Năng lực cốt lõi (Năng lực chuyên môn)	
5	NLCL - 01	<p><u>NL vận dụng kiến thức tài chính ngân hàng vào thực tiễn:</u> Vận dụng được các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp, tài chính ngân hàng để xử lý hiệu quả các công việc thực tế phát sinh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng như: Quản lý tiền mặt, vốn đầu tư, chi phí, thu nhập, lợi nhuận, quản lý rủi ro tài chính; Phân tích và lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp; Phân tích và lựa chọn dự án đầu tư; Hiểu về các dịch vụ ngân hàng như tín dụng cá nhân, tín dụng doanh nghiệp; Cập nhật các chính sách phát triển kinh tế, chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác tài chính tại doanh nghiệp;</p>
6	NLCL - 02	<p><u>NL phân tích và đánh giá trong lĩnh vực tài chính:</u> Có khả năng phân tích số liệu tài chính và thực hiện đánh giá về tính khả thi của các dự án và quyết định đầu tư. Kỹ năng này giúp đưa ra quyết định thông minh và hiệu quả trong việc quản lý rủi ro và tối ưu hóa lợi nhuận.</p>

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
7	NLCL - 03	<u>NL giao dịch và kinh doanh ngân hàng:</u> Có khả năng thực hiện các giao dịch tài chính như gửi tiền, rút tiền, chuyển khoản, vay vốn và cung cấp dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp. Kỹ năng giao dịch an toàn và chính xác, cũng như khả năng xử lý khiếu nại và tư vấn khách hàng Kiến thức về các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng, quy trình vay vốn, lãi suất, tín
8	NLCL - 04	<u>NL thực hành tài chính doanh nghiệp, kinh doanh ngân hàng:</u> Đảm nhận các công việc của chuyên viên tài chính trong doanh nghiệp và nhân viên ngân hàng như: - Phân tích và lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp - Phân tích và lựa chọn dự án - Quản lý rủi ro tài chính, định giá tài sản - Quản lý vốn kinh doanh - Giao dịch và dịch vụ khách hàng - Đánh giá tín dụng khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp
III	Năng lực nâng cao	
9	NLNC - 01	<u>NL giao tiếp:</u> SV chủ động linh hoạt trong quá trình học tập, làm việc, có kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lắng nghe, giao tiếp ngôn ngữ rõ ràng, giao tiếp phi ngôn ngữ
10	NLNC - 02	<u>NL hợp tác:</u> - SV có khả năng làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân và của nhóm Có trách nhiệm trong hướng dẫn, giám sát công việc của người liên quan để thực hiện đúng qui trình công việc được giao
11	NLNC - 03	<u>NL phát triển bản thân:</u> - Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp; - Tự cập nhật những quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác; - Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn. Có khả năng tự khởi nghiệp
12	NLNC - 04	<u>NL tổng hợp đánh giá:</u> - Có khả năng phân tích, quan sát, đánh giá và tổng hợp số liệu thuộc vị trí, lĩnh vực công tác

6. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học/ mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
MH20002	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH201	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH21003	Giáo dục quốc phòng và An ninh	3	75	36	35	4
MĐ11130	Tin học	3	75	15	58	2
MH14006	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	6	120	42	72	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	72	1845	577	1232	36
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	20	570	146	416	8
MH08001	Tài chính doanh nghiệp	3	45	43	0	2
MH08029	Nguyên lý kế toán	3	60	30	28	2
MH09201	Kinh tế vi mô	3	45	43	0	2
MH09203	Kỹ năng khởi nghiệp	3	60	30	28	2
MĐ27001	Thực tập kỹ năng mềm tại DN	8	360	0	360	0
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	40	1035	311	704	20
MH08015	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3	45	43	0	2
MH08068	Định giá tài sản	2	45	15	29	1
MH08035	Kế toán doanh nghiệp	3	60	30	28	2
MH08005	Thuế	3	60	30	28	2
MH08018	Kỹ năng giao dịch trong kinh doanh ngân hàng	2	45	15	29	1
MH08025	Kế toán ngân hàng thương mại	3	60	30	28	2
MH08019	Tài chính quốc tế	3	45	43	0	2
MH08069	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	60	30	28	2
MH08045	Thị trường chứng khoán	3	60	30	28	2
MH08024	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3	60	30	28	2
MH08070	Nghiệp vụ quản lý tài chính	2	45	15	28	2
MĐ6340202	Học kỳ doanh nghiệp (TCNH)	10	450	0	450	0
II.3	Môn học, mô đun tự chọn, nâng cao (chọn 4 trong 8 MH/MĐ)	12	240	120	112	8

Mã MH/MĐ	Tên môn học/ mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH08043	Bảo hiểm	3	60	30	28	2
MH08071	Ngân hàng Trung ương	3	60	30	28	2
MH08073	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	60	30	28	2
MH08072	Thanh toán quốc tế	3	60	30	28	2
MH08051	Tài chính công	3	60	30	28	2
MH08044	Phân tích và đầu tư chứng khoán	3	60	30	28	2
MH14012	Tiếng anh nâng cao	3	60	30	28	2
MH09304	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	60	30	28	2
Tổng cộng		92	2280	734	1487	59

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Các môn học chung bắt buộc theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục quốc phòng và An ninh: thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tin học: thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

7.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ

- Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ và;

- Thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-CDKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

- Đối với Mô đun “Học kỳ doanh nghiệp”: Được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành xong các

MH/MĐ chung, cơ sở, chuyên môn và tự chọn.

+ Mô đun “Học kỳ doanh nghiệp” có khối lượng 10 tín chỉ, gồm 2 phần: Thực hành rèn nghề (Thực hành chuyên môn) và Thực tập tốt nghiệp, được tổ chức thực hiện tại ngân hàng, doanh nghiệp hoặc tại các đơn vị tương đương (Phòng thực hành ảo...). Sinh viên tự liên hệ doanh nghiệp để học Mô đun “Học kỳ doanh nghiệp” dưới sự hướng dẫn của giảng viên được phân công.

+ Nội dung và nhiệm vụ cụ thể của sinh viên trong Mô đun “Học kỳ doanh nghiệp” được thực hiện theo Chương trình Mô đun “Học kỳ doanh nghiệp” được khoa xây dựng và Hiệu trưởng phê duyệt.

7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, khoa chuyên môn có thể bố trí cho sinh viên tham quan ngắn một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Các hoạt động ngoại khóa khác: Thực hiện theo các kế hoạch hành động của Đoàn Thanh niên của Nhà trường, theo kế hoạch hoạt động của các Câu lạc bộ hoặc theo các chương trình do khoa chuyên môn chủ quản tổ chức.

- Thời gian cho các hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa.

7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun

7.4.1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 12 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

7.4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun

- Thực hiện theo Khoản 2, Điều 12 và Khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, và:

- Quy chế ban hành theo Quyết định số 377/QĐ-CĐKT, ngày 08 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Chương trình đào tạo này được tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ. Việc xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện với các điều kiện theo Điều 15 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

7.6. Hướng dẫn về đào tạo tiên tiến

Trường hợp sinh viên lựa chọn Chương trình đào tạo tiên tiến Nghề Kế toán, ngoài những nội dung theo quy định ở trên, sinh viên được định hướng và cam kết:

- Cơ sở vật chất được trang bị tốt nhất, 100% phòng học có điều hòa không khí.
- Đội ngũ giảng viên được lựa chọn tốt nhất (100% trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ).
- Được học chương trình tiếng Anh nâng cao. Được thi lấy chứng chỉ tiếng Anh A2 (Bậc 2/6) của một trong các trường được Bộ GD&ĐT cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ.
- Được định hướng và ưu tiên lựa chọn các môn học chuyên môn chuyên sâu.

- Các MH/MĐ được đào tạo kết hợp với doanh nghiệp.
- Được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học cùng giảng viên, tham gia hội thảo quốc gia và quốc tế.
- Cam kết 100% có việc làm sau tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Đồng Trung Chính

PHỤ LỤC

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-CDKT ngày tháng năm 20... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

Tên ngành, nghề: **Tài chính - Ngân hàng**
 Mã ngành, nghề: **6340202**



